

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HSST
Ngày 28 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Lan Anh, ông Trần Mạnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/TLST -HS ngày 24 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Hải S; Nơi cư trú: Tổ X, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Văn S và bà Trần Thị T; Bị cáo có vợ là Cẩm Thị Nguyệt T (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại “có mặt”.

2. Trần Đức H; Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện tại: Tiểu khu m, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Mạnh H, sinh năm 1961 và bà Bùi Thị K, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La nhận được Công văn số: 4084/CAT-PA09 ngày 18/8/2021 của Công an tỉnh Phú Thọ với nội dung Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ qua điều tra vụ án

đánh bạc, tổ chức đánh bạc thông qua mạng Internet do Phan Sào Nam cầm đầu dưới hình thức Game bài Rikvip/Tip.Clup xảy ra trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, vụ án đã được xét xử. Tuy nhiên kết quả điều tra, trích xuất các tài khoản từ máy chủ xác định nhiều con bạc có địa chỉ nơi cư trú tại địa bàn tỉnh Sơn La. Do đó Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ danh sách 478 đối tượng liên quan có địa chỉ ở tỉnh Sơn La để Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ và danh sách các đối tượng liên quan đến hành vi đánh bạc do Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ cung cấp, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh danh tính của các đối tượng theo danh sách, xác định được 458 đối tượng có thông tin về tên, địa chỉ trên địa bàn tỉnh, đồng thời đề nghị các ngân hàng thương mại cổ phần đóng trên địa bàn tỉnh Sơn La cung cấp tài khoản, lịch sử giao dịch của các đối tượng có liên quan trong các năm từ 2015, năm 2016 đến ngày 30/8/ 2017. Trong đó xác định được 94 đối tượng có mở tài khoản tại các ngân hàng thương mại đóng trên địa bàn tỉnh Sơn La, còn lại 364 đối tượng không có tài khoản ngân hàng. Trong số 94 đối tượng sử dụng tài khoản ngân hàng để thanh toán tiền đánh bạc thì có 49 đối tượng thực hiện việc bán tiền ảo với số lượng lớn (trên 5 triệu đồng), 45 đối tượng có mở tài khoản nhưng không có giao dịch thanh toán tiền. Tiến hành xác minh 49 đối tượng liên quan có giao dịch thông qua tài khoản ngân hàng, xác định có Trịnh Hải S, sinh năm 1994, trú tại tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Trần Đức H, sinh năm 1991, trú tại tiểu khu 6, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, đã thừa nhận hành vi đánh bạc thông qua trang mạng web Rik.Vip/Tip.Clup.

Quá trình điều tra, Trịnh Hải S khai nhận: Khoảng tháng 3/2016, S đã sử dụng số điện thoại 0981838385; địa chỉ email: Orisonsip@gmail.com để đăng ký tài khoản trên trang RikVip với tên đăng nhập là “FB_3580211136”; Tên hiển thị (tên nhân vật trong game) là “KevilPoulSon”. Thời gian đầu, S nạp thẻ cào điện thoại đổi tiền ảo để chơi nhưng khi chơi được một thời gian, phát sinh việc mua bán tiền ảo để lấy tiền thật nên S mở tài khoản tại ngân hàng Agribank, số tài khoản 7900205191341 để chuyển tiền đến các đại lý trong trang web để mua, bán tiền ảo. Tỷ lệ quy đổi là 850.000 VNĐ mua được 1.000.000 Rik. S đánh bạc dưới hình thức chơi trò Game Phục Sinh và trò Game Vương quốc Rik, khi thắng tiền ảo, S bán lại cho các đại lý để lấy tiền VNĐ. Năm 2017, S đã 03 lần bán Rik cho đại lý “Mrsphuong82”, do đối tượng Hoàng Thị Mai Phương, SN 1992, trú tại Số 06 mới (số cũ: 452), tổ 13, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và đại lý “Shopngocrik”, do đối tượng Nguyễn Văn Ngọc, SN 1989, trú tại thôn Thái Thọ, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đăng ký quản lý và sử dụng (Phương và Ngọc đã bị Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ khởi tố, xử lý trong vụ án đánh bạc và tổ chức đánh bạc do Phan Sào Nam cầm đầu tại tỉnh Phú Thọ), các lần khác S bán Rik đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Cụ thể:

Ngày 04/6/2017, bán 10.000.000 Rik cho đại lý “Mrsphuong82” được 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng). Số tiền này ngày 05/6/2017, đã

được chuyển về tài khoản ngân hàng của S.

Ngày 06/6/2017, bán 7.000.000 Rik cho đại lý “Mrsphuong82” được 5.670.000đ (năm triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Số tiền này ngày 6/6/2017, đã được chuyển về tài khoản ngân hàng của S.

Ngày 10/7/2017, bán 7.000.000 Rik cho đại lý “Shopngocrik” được 5.600.000đ (năm triệu sáu trăm nghìn đồng). Số tiền này ngày 10/7/2017, đã được chuyển về tài khoản ngân hàng của S.

Đối với bị cáo Trần Đức H, sinh năm 1991, trú tại tiểu khu 6, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La khai nhận: Khoảng năm 2017, H sử dụng số điện thoại 0976805561; địa chỉ email: dasdas123dasdas@gmail.com để đăng ký tài khoản trên trang RikVip với tên đăng nhập là “duchaimc”; Tên hiển thị (tên nhân vật trong game) là “DucHaimc”. H sử dụng tài khoản ngân hàng mở tại ngân hàng BIDV, số tài khoản 41210000020408 để mua bán tiền ảo trong game, H đánh bạc dưới hình thức đánh Sâm và đánh Tài Xỉu. Việc đánh bạc của H được thể hiện qua những lần giao dịch chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng để mua, bán Rik. Trong đó xác định ngày 22/7/2017, H bán 7.000.000 Rik cho đại lý có tên “RikKhoa” do đối tượng Tạ Quang Khoa - SN 1988, ĐKTT: Thôn Thống Nhất, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đăng ký và quản lý, sử dụng (hiện Khoa đã bị Công an tỉnh Phú Thọ khởi tố, nhưng hiện đang bỏ trốn) được 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 119/CT-VKS-P2 ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H về tội: Tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã Quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H phạm tội: Tội đánh bạc.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1, khoản 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trịnh Hải S.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trần Đức H.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Hải S từ 12 tháng đến 16 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đức H từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 và miễn khấu trừ một phần

thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H.

Đề nghị tuyên truy thu tịch thu sung nộp công quỹ Nhà nước đối với số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc và do phạm tội mà có của bị cáo Trịnh Hải S số tiền là 19.370.000 đồng (mười chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) và của bị cáo Trần Đức H số tiền là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Án phí: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H đều nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân, các bị cáo không có tranh luận và đối đáp, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo giáo dục tại địa phương và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với giao dịch qua tài khoản được mở tại các ngân hàng, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã Quyết định truy tố đối với các bị cáo, thể hiện: Trịnh Hải S và Trần Đức H thông qua trang web Rik.Vip/Tip.Clup để thực hiện hành vi cá cược được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm, lắc Tài Sửu, Game Phục Sinh và trò Game vương quốc Rik, việc đặt cược thắng thua được thể hiện thông qua số tiền chuyên để mua, bán tiền ảo (Rik) thông qua giao dịch tài khoản được mở tại các ngân hàng. Số tiền H sử dụng vào việc cá cược ngày 22/7/2017, là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng). Số tiền S sử dụng để cá cược trong 03 ngày (04/6, 06/6 và 10/7/2017, số tiền cá cược của từng ngày trên năm triệu đồng) là 19.370.000 đồng (mười chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Danh sách các đối tượng sử dụng tài khoản đánh bạc trên mạng Internet thông qua game bài Rikvip/Tip.Clup có địa chỉ đăng ký thường trú hoặc cư trú tại Sơn La được trích xuất từ dữ liệu máy chủ của game bài Rikvip/Tip.Clup do Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Phú Thọ chuyển đến.

Thông tin đăng ký tài khoản, lịch sử mua bán Rik, lịch sử đánh bạc của các tài khoản do Trịnh Hải S, Trần Đức H quản lý, sử dụng được trích xuất từ máy chủ Rik.Vip qua 02 chiếc đĩa DVD do Công an tỉnh Phú Thọ cung cấp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H phạm tội: Tội đánh bạc. Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 sau thời điểm đó mới bị phát hiện và đang bị điều tra, truy tố, xét xử. Áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo để giải quyết và còn thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự như Quyết định truy tố và Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Trịnh Hải S đã dùng số tiền 19.370.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Trần Đức H đã dùng số tiền 5.600.000 đồng để đánh bạc. Vi phạm tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 03 năm.”

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quản lý Nhà nước về trật tự công cộng, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là trái quy định pháp luật nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, mong muốn thu lời bất chính một cách nhanh chóng nên cố ý thực hiện tội phạm nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm lây lan các tệ nạn xã hội, xâm phạm giữ gìn trật tự công cộng. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần vận dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét nhân thân các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải. Là những tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H gia đình đều có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Trong một thời gian ngắn bị cáo Trịnh Hải S phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm

1999. Xét quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tại phiên toà đề nghị lên mức án cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo. Nay hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, được quy định tại khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Các bị cáo có nơi thường trú rõ ràng, do đó không cần cách ly các bị cáo, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú của các bị cáo phối hợp với gia đình các bị cáo được trực tiếp, theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục các bị cáo vận dụng khoản 1, khoản 2, Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Cần lên một mức án cải tạo không giam giữ tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H đang được tại ngoại, thời hạn chấp hành thi hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H được tính từ ngày UBND thường trú của các bị cáo nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ vào kết quả điều tra, xác minh tình trạng tài sản và thu nhập của các bị cáo không có tiền, tài sản giá trị, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại khoản 3 Điều 31 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: Các bị cáo còn có thể bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước nhưng qua xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra xét thấy các bị cáo không có thu nhập, là lao động tự do. Vì vậy, cần miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng liên quan trong vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh 47 đối tượng có giao dịch bán Rik qua tài khoản ngân hàng (theo danh sách Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ cung cấp). Kết quả xác định 06 đối tượng, không đăng ký thường trú tại địa bàn tỉnh Sơn La, không xác định được đối tượng hiện đang ở đâu; 22 đối tượng có đăng ký thường trú tại địa bàn tỉnh Sơn La nhưng đã đi khỏi địa phương, không xác định hiện đang ở đâu; 19 đối tượng đã triệu tập được nhưng không thừa nhận việc đánh bạc thông qua trang web Rik.Vip/Tip.Clup. 364 đối tượng không có tài khoản ngân hàng. Do thời hạn điều tra của vụ án đã hết nhưng chưa đủ chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội đánh bạc của các đối tượng này. Cơ quan cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh Sơn La đã tách các đối tượng liên quan theo danh sách của Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ cung cấp để tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ khởi tố, xử lý trong vụ án khác.

Đối với đại lý cấp 01 có tên “Mrsphuong82” do đối tượng Hoàng Thị Mai Phương, sinh năm 1992, trú tại số 06 mới, tổ 13, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội đăng ký quản lý sử dụng đã 02 lần mua Rik của Trịnh Hải S với giá 13.770.000 đồng. Ngày 30/11/2018, Phương đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 03 năm tù về hành vi “Tổ chức đánh bạc”.

Đối với đại lý cấp 01 có tên “shopngocrik” do đối tượng Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1989, trú tại Thôn Thái Thọ, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đăng ký quản lý sử dụng đã mua Rik của Trịnh Hải S với giá 5.600.000 đồng. Ngày 30/11/2018, Ngọc đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 03 năm tù về hành vi “Tổ chức đánh bạc”. Đối với đại lý cấp 01 có tên “RikKhoa” do đối tượng Tạ Quang Khoa, sinh năm 1988, trú tại Thôn Thống Nhất, xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đăng ký và quản lý, sử dụng đã mua Rik của Trần Đức H với giá 5.600.000 đồng. Đối tượng này đã bị Công an tỉnh Phú Thọ khởi tố bị can, nhưng hiện đang bỏ trốn, Công an tỉnh Phú Thọ đã tạm đình chỉ điều tra bị can và ra Lệnh truy nã đối với Tạ Quang Khoa.

[8] Vật chứng thu giữ gồm: 02 chiếc đĩa DVD sao lưu dữ liệu do Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ cung cấp, được chuyển theo hồ sơ, thì không thu giữ gì khác. Bị cáo Trịnh Hải S thu lời bất chính số tiền 19.370.000đ; bị cáo Trần Đức H thu lời bất chính số tiền 5.600.000đ là số tiền được chuyển về tài khoản ngân hàng của các bị cáo do hành vi đánh bạc trái phép mà có. Do đó, cần tuyên truy thu tịch thu để sung nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm p, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46, (điểm g khoản 1 Điều 48, đối với bị cáo Trịnh Hải S) khoản 1, khoản 2, Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 4 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H phạm tội: Tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Trịnh Hải S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Trịnh Hải S cho Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giám sát, quản lý, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành Bản án.

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Trần Đức H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, quản lý, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, quản lý,

giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành Bản án.

Trường hợp bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H cho đến khi các bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H được quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 và miễn khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên truy thu tịch thu sung nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền do phạm tội mà có đối với bị cáo Trịnh Hải S số tiền là 19.370.000 đồng (mười chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng), đối với bị cáo Trần Đức H số tiền là 5.600.000đ (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trịnh Hải S, Trần Đức H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn Mộc Châu;
- UBND phường Quyết Thắng;
- Phòng KTNV- THA; Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long